

**NHỮNG VĂN BẢN PHÁP LUẬT  
ĐƯỢC BAN HÀNH TỪ NGÀY 27/03/2023 ĐẾN NGÀY 02/04/2023**

-----38-----

STT	Tên văn bản	Thông tin văn bản	Nội dung chính
<b>NGÀY 27/03/2023</b>			
1	<b>Nghị quyết 40/NQ-CP năm 2023 phê duyệt Chiến lược phát triển ngành Đo đạc và Bản đồ Việt Nam và xây dựng hạ tầng dữ liệu không gian địa lý quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 do Chính phủ ban hành</b>	<b>Số hiệu:</b> 40/NQ-CP <b>Lĩnh vực, ngành:</b> Bất động sản, Tài nguyên - Môi trường <b>Nơi ban hành:</b> Chính phủ <b>Người ký:</b> Trần Hồng Hà <b>Ngày ban hành:</b> 27/03/2023	<b>Đến năm 2030, hoàn thiện chính sách pháp luật về đo đạc và bản đồ</b> <b>Đây là nội dung tại Nghị quyết 40/NQ-CP năm 2023 phê duyệt Chiến lược phát triển ngành Đo đạc và Bản đồ Việt Nam và xây dựng hạ tầng dữ liệu không gian địa lý quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.</b>  Theo đó, để phát triển ngành Đo đạc và Bản đồ Việt Nam, xây dựng hạ tầng dữ liệu không gian địa lý quốc gia, Chính phủ đặt mục tiêu đến năm 2030:  - Hoàn thiện thể chế, chính sách pháp luật về đo đạc và

**Ngày hiệu lực:**

27/03/2023

bản đồ.

- Xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia và hệ thống bản đồ địa hình quốc gia đồng bộ, thống nhất trong cả nước trên đất liền, vùng biển và hải đảo Việt Nam.

- Xây dựng, hoàn thiện hạ tầng đo đạc bao gồm: mạng lưới tọa độ quốc gia, mạng lưới trạm định vị vệ tinh quốc gia, mạng lưới độ cao quốc gia, mạng lưới trọng lực quốc gia ....

- Xây dựng và quản lý hạ tầng dữ liệu không gian quốc gia đảm bảo tích hợp, chia sẻ dữ liệu không gian địa lý giữa các cơ quan, ban ngành, giữa trung ương với địa phương phục vụ xây dựng Chính phủ điện tử.

- Đảm bảo 100% dữ liệu không gian địa lý kết nối, chia sẻ trên toàn quốc phục vụ cung cấp thông tin, dịch vụ công cho tổ chức, cá nhân.

NGÀY 28/03/2023

2	<b>Nghị quyết 757/NQ-UBTVQH15 năm 2023 về Quy chế Bảo vệ bí mật nhà nước trong hoạt động của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Tổng Thư ký Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Văn phòng Quốc hội, các cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội</b>	<b>Số hiệu:</b> 757/NQ-UBTVQH15 <b>Lĩnh vực, ngành:</b> Bộ máy hành chính <b>Nơi ban hành:</b> Ủy ban Thường vụ Quốc hội <b>Người ký:</b> Vương Đình Huệ <b>Ngày ban hành:</b> 28/03/2023 <b>Ngày hiệu lực:</b> 28/03/2023	<b>Quy chế Bảo vệ bí mật Nhà nước trong hoạt động của Quốc hội</b>  Ngày 28/3/2023, UBTVQH thông qua Nghị quyết 757/NQ-UBTVQH15 về Quy chế Bảo vệ bí mật nhà nước trong hoạt động của Quốc hội, UBTVQH, Tổng Thư ký Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, VP Quốc hội, các cơ quan thuộc UBTVQH.  Theo đó, các trường hợp tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước được phép sao, chụp, thẩm quyền cho phép sao, chụp tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước được quy định như sau:  - Chủ tịch Quốc hội, Tổng Thư ký Quốc hội, Chủ tịch HĐDT, Chủ nhiệm Ủy ban của Quốc hội, Chủ nhiệm VP Quốc hội, Trưởng Ban thuộc UBTVQH, Viện trưởng Viện Nghiên cứu lập pháp cho phép sao chụp tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước độ Tuyệt mật, Tối mật, Mật;  - Vụ trưởng, Cục trưởng, Trưởng đơn vị thuộc VP Quốc hội, trừ người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập có
---	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

			<p>thẩm quyền cho phép sao, chụp tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước độ Tuyệt mật, Tối mật, Mật;</p> <p>- Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc VP Quốc hội; người đứng đầu đơn vị tương đương cấp Vụ của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc VP Quốc hội và Viện Nghiên cứu lập pháp có thẩm quyền cho phép sao, chụp tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước độ Tối mật, Mật;</p> <p>- Người đứng đầu đơn vị cấp phòng thuộc các vụ, cục, đơn vị thuộc VP Quốc hội và Viện Nghiên cứu lập pháp có thẩm quyền cho phép sao, chụp tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước độ Mật.</p>
--	--	--	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

**NGÀY 29/03/2023**

<b>3</b>	<p><b>Quyết định 339/QĐ-LĐTBXH phê duyệt Kế hoạch triển khai Đề án "Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025" năm 2023 do Bộ</b></p>	<p><b>Số hiệu:</b> 339/QĐ-LĐTBXH</p> <p><b>Lĩnh vực, ngành:</b> Doanh nghiệp, Giáo dục</p> <p><b>Nơi ban hành:</b> Bộ Lao động - Thương binh và</p>	<p><b>Triển khai đề án hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp</b></p> <p><b>Ngày 29/3/2023, Bộ LĐTBXH ban hành Quyết định 339/QĐ-LĐTBXH về việc phê duyệt kế hoạch triển khai đề án "Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025" năm 2023.</b></p> <p>Theo đó, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có nhiệm vụ triển</p>
----------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

<p><b>trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành</b></p>	<p>Xã hội</p> <p><b>Người ký:</b> Lê Tấn Dũng</p> <p><b>Ngày ban hành:</b> 29/03/2023</p> <p><b>Ngày hiệu lực:</b> 29/03/2023</p>	<p>khai đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025” năm 2023 cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông.</li> <li>- Tổ chức cuộc thi “Ý tưởng khởi nghiệp học sinh, sinh viên giáo dục nghề nghiệp” năm 2023 - Startup Kite 2023.</li> <li>- Tổ chức Ngày hội khởi nghiệp quốc gia học sinh, sinh viên giáo dục nghề nghiệp năm 2023.</li> <li>- Tổ chức Diễn đàn kiến tạo khởi nghiệp dành cho học sinh, sinh viên.</li> <li>- Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng khởi nghiệp.</li> <li>- Tạo môi trường hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp và tìm kiếm ý tưởng sáng tạo khởi nghiệp của học sinh, sinh viên.</li> <li>- Hỗ trợ nguồn vốn cho các dự án, ý tưởng khởi nghiệp của học sinh, sinh viên.</li> </ul>
---------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

4	<p><b>Quyết định 319/QĐ-TTg năm 2023 phê duyệt Đề án về chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong thương mại điện tử đến năm 2025 do Thủ tướng Chính phủ ban hành</b></p>	<p><b>Số hiệu:</b> 319/QĐ-TTg</p> <p><b>Lĩnh vực, ngành:</b> Thương mại</p> <p><b>Nơi ban hành:</b> Thủ tướng Chính phủ</p> <p><b>Người ký:</b> Trần Lưu Quang</p> <p><b>Ngày ban hành:</b> 29/03/2023</p> <p><b>Ngày hiệu lực:</b> 29/03/2023</p>	<p><b>100% sàn thương mại điện tử lớn ký cam kết không kinh doanh hàng giả</b></p> <p><b>Ngày 29/3/2023, Thủ tướng ban hành Quyết định 319/QĐ-TTg phê duyệt Đề án về chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong thương mại điện tử đến năm 2025.</b></p> <p>Theo đó, Đề án đặt mục tiêu cụ thể đến năm 2025 như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về kiểm tra, xử lý VPHC, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa, nhãn hàng hóa trong hoạt động TMĐT;</li> <li>- Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng sản phẩm, hàng hóa; đẩy mạnh hoạt động triển khai áp dụng mã số, mã vạch và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.</li> <li>- Phát triển hạ tầng, cải tiến công nghệ; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng(NTD) để quản lý tập trung, xuyên suốt, đồng bộ phục vụ hiệu quả công tác chống hàng giả và bảo vệ NTD</li> </ul>
---	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

			<p>trong hoạt động TMĐT.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 100% đội ngũ cán bộ, công chức thực thi công vụ về chống hàng giả và bảo vệ NTD trong hoạt động TMĐT được đào tạo, trang bị kiến thức về TMĐT, có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.</li> <li>- 100% các sàn giao dịch TMĐT lớn ký cam kết không kinh doanh hàng giả;</li> <li>- 100% các tổ chức, cá nhân kinh doanh trên sàn giao dịch TMĐT lớn được tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về TMĐT, pháp luật chuyên ngành đối với các hàng hóa do tổ chức, cá nhân kinh doanh;</li> <li>- 100% người tiêu dùng được tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo vệ quyền lợi của mình.</li> </ul>
--	--	--	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

**NGÀY 30/03/2023**

<b>5</b>	<b>Văn bản hợp nhất 1/VBHN-BNV năm 2023 hợp nhất Thông</b>	<b>Số hiệu: 1/VBHN-BNV  Lĩnh vực, ngành: Bộ</b>	<b>Hợp nhất các văn bản sau:</b>  1. Thông tư 09/2014/TT-BNV hướng dẫn về quản lý
----------	--------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------

	<p><b>tu hướng dẫn về quản lý Chứng chỉ hành nghề lưu trữ và hoạt động dịch vụ lưu trữ do Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành</b></p>	<p>máy hành chính</p> <p><b>Nơi ban hành:</b> Bộ Nội vụ</p> <p><b>Người ký:</b> Phạm Thị Thanh Trà</p> <p><b>Ngày ban hành:</b> 30/03/2023</p> <p><b>Ngày hiệu lực:</b> 30/03/2023</p>	<p>Chứng chỉ hành nghề lưu trữ và hoạt động dịch vụ lưu trữ do Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành</p> <p>2. Thông tư 02/2020/TT-BNV sửa đổi Thông tư 09/2014/TT-BNV hướng dẫn về quản lý Chứng chỉ hành nghề lưu trữ và hoạt động dịch vụ lưu trữ do Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành</p> <p>3. Thông tư 1/2023/TT-BNV sửa đổi Khoản 3 Điều 1 Thông tư 02/2020/TT-BNV sửa đổi Thông tư 09/2014/TT-BNV hướng dẫn về quản lý Chứng chỉ hành nghề lưu trữ và hoạt động dịch vụ lưu trữ do Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành</p>
--	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

**NGÀY 31/03/2023**

<p>6</p>	<p><b>Nghị quyết 46/NQ-CP phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật tháng 3 năm 2023 do Chính phủ ban hành</b></p>	<p><b>Số hiệu:</b> 46/NQ-CP</p> <p><b>Lĩnh vực, ngành:</b> Bộ máy hành chính</p> <p><b>Nơi ban hành:</b> Chính phủ</p> <p><b>Người ký:</b> Trần Lưu</p>	<p><b>Thống nhất đổi tên Luật Căn cước công dân thành Luật Căn cước</b></p> <p>Theo đó, Chính phủ giao Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan khẩn trương hoàn thiện hồ sơ dự án Luật Căn cước công dân sửa đổi như sau:</p> <p>- Về tên gọi của Luật: Thống nhất đổi tên <b>Luật Căn cước</b></p>
----------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------



		<p>Quang</p> <p><b>Ngày ban hành:</b> 31/03/2023</p> <p><b>Ngày hiệu lực:</b> 31/03/2023</p>	<p><i>công dân</i> thành <b>Luật Căn cước</b>.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Về thu thập, cập nhật, kết nối, chia sẻ, khai thác và sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu căn cước (Điều 17 dự thảo Luật): Thống nhất giao Chính phủ quy định chi tiết nội dung này.</li><li>- Về cấp căn cước công dân cho người dưới 14 tuổi (Điều 20 dự thảo Luật); về tích hợp thông tin (Điều 23 dự thảo Luật); về quy định chuyển tiếp (Điều 46 dự thảo Luật); ...cần tiếp tục đánh giá tác động, rà soát, nghiên cứu kỹ, bảo đảm khả thi, tránh gây xung đột với pháp luật liên quan.</li></ul> <p>Quy định trong luật những nội dung có tính ổn định, thống nhất cao; những nội dung mới, còn biến động thì giao Chính phủ quy định bảo đảm linh hoạt trong điều hành và kịp thời điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn.</p> <p>Tiếp tục rà soát các điều ước quốc tế liên quan để có quy định phù hợp với đặc điểm, điều kiện của Việt Nam và sự phát triển của công nghệ trên nguyên tắc tạo thuận lợi tối đa cho người dân khi sử dụng căn cước trong các giao dịch; bảo đảm bí mật đời tư, bí mật cá nhân theo quy định</p>
--	--	------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

			<p>của Hiến pháp.</p> <p>Ngoài ra, Bộ Công an còn có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan liên quan nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của các Thành viên Chính phủ, ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, ý kiến của Văn phòng Chính phủ, hoàn thiện hồ sơ dự án Luật theo quy định.</p> <p>Giao Bộ trưởng Bộ Công an thừa ủy quyền Thủ tướng, thay mặt Chính phủ ký trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội dự án Luật Căn cước.</p>
7	<p><b>Quyết định 574/QĐ-NHNN năm 2023 về lãi suất tái cấp vốn, lãi suất tái chiết khấu, lãi suất cho vay qua đêm trong thanh toán điện tử liên ngân hàng và cho vay bù đắp thiếu hụt vốn trong thanh toán bù trừ của Ngân</b></p>	<p><b>Số hiệu:</b> 574/QĐ-NHNN</p> <p><b>Lĩnh vực, ngành:</b> Tiền tệ - Ngân hàng</p> <p><b>Nơi ban hành:</b> Ngân hàng Nhà nước Việt Nam</p> <p><b>Người ký:</b> Phạm Thanh Hà</p> <p><b>Ngày ban hành:</b></p>	<p><b>Ngân hàng Nhà nước giảm lãi suất cho vay tái cấp vốn từ 03/04/2023</b></p> <p><b>Ngày 31/3/2023, Ngân hàng Nhà nước ban hành Quyết định 574/QĐ-NHNN về lãi suất tái cấp vốn, lãi suất tái chiết khấu, lãi suất cho vay qua đêm trong thanh toán điện tử liên ngân hàng và cho vay bù đắp thiếu hụt vốn trong thanh toán bù trừ của NHNN Việt Nam đối với TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.</b></p> <p>Theo đó, các mức lãi suất của Ngân hàng Nhà nước Việt</p>

	<p><b>hàng Nhà nước Việt Nam đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài</b></p>	<p>31/03/2023</p> <p><b>Ngày hiệu lực:</b> 03/04/2023</p>	<p>Nam được điều chỉnh như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lãi suất tái cấp vốn: 5,5%/năm.</li> </ul> <p>(Giảm 0,5%/năm so với quy định trước đây tại Quyết định 313/QĐ-NHNN ngày 14/3/2023)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giữ nguyên lãi suất tái chiết khấu là 3,5%/năm.</li> <li>- Giữ nguyên lãi suất cho vay qua đêm trong thanh toán điện tử liên ngân hàng và cho vay bù đắp thiếu hụt vốn trong thanh toán bù trừ của NHNN Việt Nam đối với TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài là 6,0%/năm.</li> </ul>
8	<p><b>Quyết định 575/QĐ-NHNN năm 2023 về mức lãi suất tối đa đối với tiền gửi bằng đồng Việt Nam của tổ chức, cá nhân tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định tại Thông tư 07/2014/TT-NHNN do</b></p>	<p><b>Số hiệu:</b> 575/QĐ-NHNN</p> <p><b>Lĩnh vực, ngành:</b> Tiền tệ - Ngân hàng</p> <p><b>Nơi ban hành:</b> Ngân hàng Nhà nước Việt Nam</p> <p><b>Người ký:</b> Phạm Thanh Hà</p> <p><b>Ngày ban hành:</b></p>	<p><b>Giảm mức lãi suất tối đa đối với tiền gửi bằng đồng Việt Nam</b></p> <p><b>Đây là nội dung tại Quyết định 575/QĐ-NHNN ngày 31/3/2023 về mức lãi suất tối đa đối với tiền gửi bằng đồng Việt Nam tại tổ chức tín dụng (TCTD), chi nhánh ngân hàng nước ngoài.</b></p> <p>Theo đó, mức lãi suất tối đa đối với tiền gửi của tổ chức (trừ TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài) và cá nhân tại TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài quy định tại</p>

	<p><b>Thông đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành</b></p>	<p>31/03/2023</p> <p><b>Ngày hiệu lực:</b> 03/04/2023</p>	<p>Thông tư 07/2014/TT- NHNN như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mức lãi suất tối đa áp dụng đối với tiền gửi không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 1 tháng là 0,5%/năm (giảm 0,5% so với Quyết định 1812/QĐ-NHNN năm 2022);</li> <li>- Mức lãi suất tối đa áp dụng đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng là 5,5%/năm (giảm 0,5%);</li> </ul> <p>Riêng Quỹ tín dụng nhân dân và Tổ chức tài chính vi mô áp dụng mức lãi suất tối đa đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng là 6,0%/năm (giảm 0,5%).</p>
<p>9</p>	<p><b>Quyết định 576/QĐ-NHNN năm 2023 về mức lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng đồng Việt Nam của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng vay để đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ một số lĩnh vực, ngành</b></p>	<p><b>Số hiệu:</b> 576/QĐ-NHNN</p> <p><b>Lĩnh vực, ngành:</b> Tiền tệ - Ngân hàng</p> <p><b>Nơi ban hành:</b> Ngân hàng Nhà nước Việt Nam</p> <p><b>Người ký:</b> Phạm Thanh Hà</p> <p><b>Ngày ban hành:</b></p>	<p><b>Giảm lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng đồng Việt Nam từ 03/4/2023</b></p> <p><b>Ngày 31/3/2023, Ngân hàng Nhà nước ban hành Quyết định 576/QĐ-NHNN về mức lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng đồng Việt Nam của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng vay để đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ một số lĩnh vực, ngành kinh tế theo quy định tại Thông tư 39/2016/TT-NHNN.</b></p> <p>Theo đó, kể từ ngày 03/4/2023, mức lãi suất cho vay ngắn</p>

	<p><b>kinh tế theo quy định tại Thông tư 39/2016/TT-NHNN do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành</b></p>	<p>31/03/2023</p> <p><b>Ngày hiệu lực:</b> 03/04/2023</p>	<p>hạn tối đa bằng đồng Việt Nam đối với khách hàng vay để đáp ứng nhu cầu vốn theo khoản 2 Điều 13 Thông tư 39/2016/TT-NHNN như sau:</p> <p>- Đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nhà nước (trừ Quỹ tín dụng nhân dân và Tổ chức tài chính vi mô) áp dụng mức lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng đồng Việt Nam là 4,5%/năm.</p> <p>(Mức lãi suất này thấp hơn 0,5% so với mức lãi suất quy định tại Quyết định 314/QĐ-NHNN ngày 14/3/2023).</p> <p>- Đối với Quỹ tín dụng nhân dân và Tổ chức tài chính vi mô áp dụng mức lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng đồng Việt Nam là 5,5%/năm.</p> <p>(Mức lãi suất này thấp hơn 0,5% so với mức lãi suất quy định tại Quyết định 314/QĐ-NHNN ngày 14/3/2023).</p> <p>Đối với những hợp đồng tín dụng, thỏa thuận cho vay được ký kết trước ngày 03/4/2023 thì tiếp tục thực hiện theo hợp đồng tín dụng, thỏa thuận cho vay đã ký.</p>
<p>10</p>	<p><b>Quyết định 577/QĐ-NHNN năm 2023 về</b></p>	<p><b>Số hiệu: 577/QĐ-NHNN</b></p>	<p><b>Mức lãi suất tiền gửi của Kho bạc Nhà nước tại NHNN</b></p>

	<p><b>mức lãi suất tiền gửi của Kho bạc Nhà nước, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam</b></p>	<p><b>Lĩnh vực, ngành:</b> Tiền tệ - Ngân hàng</p> <p><b>Nơi ban hành:</b> Ngân hàng Nhà nước Việt Nam</p> <p><b>Người ký:</b> Phạm Thanh Hà</p> <p><b>Ngày ban hành:</b> 31/03/2023</p> <p><b>Ngày hiệu lực:</b> 03/04/2023</p>	<p><b>từ 03/4/2023</b></p> <p>Theo đó, mức lãi suất áp dụng đối với tiền gửi của Kho bạc Nhà nước tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với tiền gửi bằng đồng Việt Nam của Kho bạc Nhà nước: 0,5%/năm.</li> <li>- Đối với tiền gửi bằng ngoại tệ của Kho bạc Nhà nước: 0%/năm.</li> </ul> <p>Quyết định 577/QĐ-NHNN có hiệu lực từ ngày 03/4/2023 và thay thế Quyết định số 1350/QĐ-NHNN ngày 24/8/2021.</p>
11	<p><b>Quyết định 578/QĐ-NHNN năm 2023 về mức lãi suất tiền gửi bằng đồng Việt Nam của Ngân hàng Phát triển Việt Nam, Ngân hàng Chính sách xã hội, Quỹ tín dụng nhân dân, Tổ chức tài</b></p>	<p><b>Số hiệu:</b> 578/QĐ-NHNN</p> <p><b>Lĩnh vực, ngành:</b> Tiền tệ - Ngân hàng</p> <p><b>Nơi ban hành:</b> Ngân hàng Nhà nước Việt Nam</p> <p><b>Người ký:</b> Phạm Thanh Hà</p>	<p><b>Giảm lãi suất đối với tiền gửi bằng VND của Quỹ tín dụng nhân dân từ ngày 03/4/2023</b></p> <p>Cụ thể, mức lãi suất tiền gửi bằng đồng Việt Nam của Ngân hàng Phát triển Việt Nam, Ngân hàng Chính sách Xã hội, Quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam từ ngày 03/4/2023 như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với tiền gửi của Ngân hàng Phát triển Việt Nam:</li> </ul>

<b>chính vi mô tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam</b>	<b>Ngày ban hành:</b> 31/03/2023	0,5%/năm.
	<b>Ngày hiệu lực:</b> 03/04/2023	- Đối với tiền gửi của Ngân hàng Chính sách xã hội: 0,5%/năm.  - Đối với tiền gửi của Quỹ tín dụng nhân dân: 0,5%/năm.  - Đối với tiền gửi của Tổ chức tài chính vi mô: 0,5%/năm.  (So với hiện hành tại Quyết định 1350/QĐ-NHNN ngày 06/8/2020 thì mức lãi suất tiền gửi áp dụng cho các trường hợp trên là 0,8%/năm)  Quyết định 578/QĐ-NHNN có hiệu lực từ ngày 03/4/2023 và thay thế Quyết định 1350/QĐ-NHNN ngày 06/8/2020.

**NGÀY 01/04/2023**

**KHÔNG CÓ VĂN BẢN QUAN TRỌNG**

**NGÀY 02/04/2023**

**KHÔNG CÓ VĂN BẢN QUAN TRỌNG**